

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa”;*

*Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt bổ sung các Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đá ong phong hóa) tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ;*

*Căn cứ Quyết định số 5191/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án khai thác mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đá ong phong hóa) tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ;*

*Xét Đơn đề ngày 22/12/2021 (kèm hồ sơ) của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đá ong phong hóa) tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 02/TTr-STNMT ngày 03/01/2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ (mã số doanh nghiệp: 2801691070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/6/2011, đăng ký lần đầu ngày 09/6/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 29/12/2020, có địa chỉ tại Lô G1.6 MBQH số 80/XD-UBND, khu đô thị Bắc Cầu Hạc, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đá ong phong hóa) tại xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ 6,0 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3 và 4 có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 và trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo.
- Mức sâu khai thác thấp nhất: + 22m
- Trữ lượng được phép đưa vào thiết kế khai thác: 1.037.587 m<sup>3</sup>, trong đó:
  - + Khoáng sản chính: Đất làm vật liệu san lấp: 971.308 m<sup>3</sup>.
  - + Khoáng sản đi kèm: Đá ong phong hóa: 66.279 m<sup>3</sup> (tương đương 115.989 tấn).
- Trữ lượng khai thác: 755.312,5 m<sup>3</sup>, trong đó:
  - + Khoáng sản chính: Đất làm vật liệu san lấp: 692.067 m<sup>3</sup>.
  - + Khoáng sản đi kèm: Đá ong phong hóa: 63.245,5 m<sup>3</sup> (tương đương 110.679,6 tấn).
- Công suất khai thác: 78.000 m<sup>3</sup>/năm.
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.
- Thời hạn khai thác: 10 năm kể từ ngày ký giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 04 tháng.
- Mục đích sử dụng khoáng sản: Cung cấp nguồn vật liệu xây dựng thông

thường phục vụ các công trình sử dụng ngân sách nhà nước; công trình khắc phục thiên tai; công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới; nghiêm cấm việc nâng giá, ép giá, nếu vi phạm phải xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất, mục đích sử dụng khoáng sản theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới hạn phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác khoáng sản được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành; nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, không làm ảnh hưởng đến sản xuất của Nhân dân, không vận chuyển quá tải trọng, quá khổ giới hạn, chịu trách nhiệm sửa chữa hư hỏng, hoàn trả kết cấu hạ tầng giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển gây ra; bố trí bãi tập kết đất, vật liệu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

10. Thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan trong việc khai thác khoáng sản; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra các vi phạm trong quá trình khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ nêu trên.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Sơn Vũ chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Các Sở: TN&MT, XD, GTVT;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc;
- Công ty CP ĐTXD&TM Sơn Vũ;
- Lưu: VT, CN (T.m25).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP  
VÀ THU HỒI KHOÁNG SẢN ĐI KÈM (ĐÁ ONG PHONG HÓA) TẠI  
XÃ VĨNH HƯNG, HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số /GP-UBND  
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Diện tích mỏ	Điểm góc	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trực 105 <sup>00</sup> ', múi chiếu 3 <sup>0</sup> )	
		X (m)	Y (m)
6,0 ha	1	2219 493.00	568 019.00
	2	2219 435.00	568 296.00
	3	2219 175.00	568 260.80
	4	2219 270.00	568 044.00